

Số: 07/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 18 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con*” giữa:

-Nguyên đơn: Chị Trương Thị Ngọc T, sinh năm 1996

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

-Bị đơn: Anh Cao Văn C, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số A, Tổ A, khóm A, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Trương Thị Ngọc T và anh Cao Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Ngọc T và anh Cao Văn C thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị Trương Thị Ngọc T và anh Cao Văn C có 01 con chung tên Cao Duy K, sinh ngày 10/4/2018. Hiện nay con chung đang sống với anh C. Sau khi ly hôn chị Trương Thị Ngọc T và anh Cao Văn C thống nhất anh Cao Văn C trực tiếp nuôi dưỡng con chung Cao Duy K, sinh ngày 10/4/2018. Chị Trương Thị Ngọc T không cấp dưỡng nuôi con chung do anh Cao Văn C không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm

con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung: Chị Trương Thị Ngọc T và anh Cao Văn C không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị Trương Thị Ngọc T và anh Cao Văn C không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Trương Thị Ngọc T tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006509 ngày 16 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Chị Trương Thị Ngọc T nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 6;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Tịnh Thới, TP Cao Lãnh, giấy CNKH số 23, cấp ngày 25/4/2016;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Mai